

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày 23 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 trên địa bàn phường Minh Hưng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân phường tại Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 trên địa bàn phường Minh Hưng, như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026: 91 tỷ 565 triệu đồng, gồm:

- Nguồn xổ số kiến thiết: 11 tỷ 109 triệu đồng;
- Thu tiền sử dụng đất: 64 tỷ đồng;
- Nguồn ngân sách tập trung: 16 tỷ 456 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

- TT HÒND, UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HÒND phường;
- UBNDTTQVN phường;
- Thành viên UBND phường;
- Các Ban HÒND phường;
- ĐB.HÒND phường;
- Các phòng, ban, trung tâm phường;
- LĐVP, CV.Thành;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

Phụ lục
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN NGÂN SÁCH PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 24 /NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng)



Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Ngành, lĩnh vực (tại các Phường, lĩnh vực theo Nghị định 85/2025/NĐ-CP)	Mã quan hệ ngân sách		Thông tin Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (theo Văn bản chấp thuận lập hồ sơ chủ trương đầu tư đối với dự án dự kiến triển khai giai đoạn 2024-2030)/Quyết định duyệt dự án đầu tư										Năm đầu tiên bố trí vốn "thực hiện dự án"	Lấy kế giải ngân từ đầu năm 2025 (ngân sách phường)	Tổng số ngân sách phường	Trong đó					Tích lũy bố trí vốn (CTHT 2024, CTHT sau 2024, CBĐT 2024, KCM 2024)	Ghi chú
				Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư		Quyết định duyệt dự án đầu tư																	
				Số ngày	TMBT	Bia điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian thành		Số ngày	TMBT												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15.1	15.2	15.3	15.4	16	17			
TỔNG CỘNG (HĐ)					500.700	-	-	-	-	-	500.700			91.565	16.456	11.109	64.000						
I	Phân bổ chi tiết																						
II	Dự phòng (dự kiến phân bổ cho dự án theo danh mục tài khoản thiện từ tự nguyện)			500.700	-	-	-	-	-	-	500.700			91.565	16.456	11.109	64.000						
1	Giao thông	Chưa có mã	Đường QH-N1		180.000						180.000									KCM			
2	Giao thông	Chưa có mã	Nâng cấp, mở rộng đường số 42 (đường thuộc tổ 1 - tổ 2) khu phố 11, phường Minh Hưng		20.000						20.000									KCM			
3	Giao thông	Chưa có mã	Nâng cấp, mở rộng đường số 59 (đường thuộc tổ 8A-8B), khu phố 3B, phường Minh Hưng		8.000						8.000									KCM			
4	Giao thông	Chưa có mã	Nâng cấp, mở rộng đường số 36 (đường thuộc tổ 3) khu phố 8, phường Minh Hưng		13.500						13.500									KCM			
5	Giao thông	Chưa có mã	Nâng cấp, mở rộng đường số 37 (đường thuộc tổ 4) phường Minh Hưng		17.500						17.500									KCM			
6	Giao thông	Chưa có mã	Nâng cấp, mở rộng đường số 24 (đường đi qua từ 1 đến tổ 7) khu phố 7, phường Minh Hưng		22.000						22.000									KCM			
7	Giao thông	Chưa có mã	Xây dựng trường Trung học cơ sở Minh Hưng và đường giao thông kết nối		160.000						160.000									KCM			
8	Giao thông	Chưa có mã	Cải tạo, sửa chữa 24 phòng học và 02 phòng giáo viên, nhà vệ sinh, sân vườn và hệ thống thoát nước trường tiểu học Minh Hưng A		7.500						7.500									KCM			
9	Giao thông	Chưa có mã	Xây dựng 06 phòng học chức năng kèm trang thiết bị trường tiểu học Minh Hưng B		8.000						8.000									KCM			
10	Giao thông	Chưa có mã	Xây dựng 12 phòng học trường tiểu học Minh Hưng B kèm thiết bị		16.000						16.000									KCM			
11	Giao thông	Chưa có mã	Xây dựng đường dây và trạm biến áp trường THCS Minh Long		1.000						1.000									KCM			
12	Giao thông	Chưa có mã	Xây dựng thư viện trường tiểu học Minh Hưng A		3.000						3.000									KCM			
13	Giao thông	Chưa có mã	Sửa chữa 06 phòng học, phòng bếp, nhà vệ sinh và hệ thống thoát nước trường Tiểu học Minh Hưng B		4.500						4.500									KCM			
14	Kinh tế	Chưa có mã	Nâng cấp, sửa chữa Chợ Minh Hưng		35.000						35.000									KCM			
15	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội	Chưa có mã	Xây dựng nhà tiếp công dân và công trình phụ trợ phường Minh Hưng		1.700						1.700									KCM			

[illegible]